

NỘI DUNG BẢNG BÁO GIÁ

(Kèm theo Công văn số /CĐBT-TCHCTH ngày /7/2025 của Trường Cao đẳng Bình Thuận)

Căn cứ Công văn số /CĐBT-TCHCTH ngày /9/2025 của Trường Cao đẳng Bình Thuận V/v mời báo giá vật tư thiết bị y tế phục vụ giảng dạy học kỳ I năm học 2025-2026 của Khoa Y Dược

Mã số định danh (của đơn vị nhà thầu đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia):

Công tyxin cung cấp thông tin như sau:

1 Thông tin vật tư, thiết bị											Đơn vị tính: Đồng
Stt	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm Sản xuất	Xuất xứ	Hãng sản xuất	Quy cách/ Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12=10*11
I	Hóa chất										
1	Acid salicylic						Chai 250g	chai	4		
2	Alcol butylic						Chai 500 ml	chai	1		
3	Amoniac						Chai 500 ml	chai	2		
4	Anhydrid acetic						Chai 1 lít	chai	1		
5	Aspirin						Lọ 500g	lọ	1		
6	Bạc nitrat AgNO3						Lọ 100g	lọ	2		
7	Benzyl alcol						Chai 500 ml	chai	1		
8	Cloramin B						Bịch 1 kg	Bịch	1		
9	Cồn 96%						can 30 lít	can	4		
10	Glucose						Lọ 500g	lọ	1		
11	Đỏ carmin (Indigo carmin Merck)						Lọ 5g	lọ	4		
12	MgSO4						Chai 500g	chai	1		
13	Natri hydocarbonat						Chai 500g	chai	1		
14	Natri carbonat Na2CO3						Chai 500g	chai	3		
15	Bột talc						Bịch 1 kg	bịch	1		
16	Calci clorid						Chai 500g	chai	1		
17	Dầu parafin						Chai 500 ml	chai	4		
18	Glycerin						Chai 500 ml	chai	5		
19	Gôm Arabic						Bịch 1 kg	bịch	1		
20	Lưu huỳnh						Lọ 500g	lọ	1		
21	Natri benzoat						Chai 250g	chai	2		

Stt	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm Sản xuất	Xuất xứ	Hãng sản xuất	Quy cách/ Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12=10*11
22	Natri lauryl sulfat						Chai 500g	chai	1		
23	Tinh dầu bạc hà						Chai 250 ml	chai	1		
24	Tinh dầu quế						Chai 100 ml	chai	1		
25	Tinh dầu vỏ chanh						Chai 100 ml	chai	1		
26	Tween 80						Chai 500 ml	chai	2		
27	Vanilin						Lọ 100g	lọ	1		
II	Dụng cụ										
1	Chổi rửa ống nghiệm dài 40cm						Chổi rửa loại to: dài 40 cm, đường kính cước 5 cm	cái	10		
2	Chổi rửa ống nghiệm dài 30cm						Chổi rửa loại trung: dài 30, đường kính cước 3 cm	cái	30		
3	Giấy đo pH						xấp 100 tờ	xấp	2		
4	Giấy lọc khổ lớn						60 x 60 cm/tờ	tờ	20		
5	Giấy lọc tròn						hộp/ 100 tờ	hộp	20		
6	Quả bóp cao su						1 van, 60 x 115 mm/cái	cái	4		
7	Lõi lọc máy cất nước						cái	cái	3		
8	Ống đong 5 ml						Thủy tinh kiềm chịu nhiệt 5ml/cái	cái	5		
9	Ống đong 50 ml						Thủy tinh kiềm chịu nhiệt 50ml/cái	cái	5		
10	Ống đong 100 ml						Thủy tinh kiềm chịu nhiệt 100ml/cái	cái	5		
11	Ống đong 250 ml						Thủy tinh kiềm chịu nhiệt 250ml/cái	cái	4		
12	Ống hút nhựa						Ống hút nhỏ giọt nhựa 3 ml/cái	cái	100		
13	Bộ khay đựng loại 20x30 cm						Nhựa 20 x 30cm	Chiếc	18		
14	Bộ khay đựng loại 30x40 cm						Nhựa 30 x 40cm	Chiếc	3		
15	Chậu thủy tinh						φ 200 mm, cao 100 mm, dày 2,5 mm	Chiếc	5		
16	Hộp giữ thuốc để tiêm thuốc						Hộp giữ thuốc để tiêm thuốc	Chiếc	1		
17	Cồn kể 0 - 100						Cồn kể 0 - 100 có nhiệt kế	Cái	8		

Stt	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm Sản xuất	Xuất xứ	Hãng sản xuất	Quy cách/ Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12=10*11
18	Giá đỡ phễu lọc 4 lỗ						Bảng thép không gỉ	cái	5		
19	Giá đỡ phễu lọc 2 lỗ bằng gỗ						Bảng gỗ 2 lỗ	cái	8		
20	Phễu lọc buchner sứ						đường kính trong: 248 mm, chiều dài chân: 117 mm	cái	1		
21	Bộ dụng cụ cắt tiêu bản cầm tay (trục cắt, dao cắt)						Sử dụng để hướng dẫn và thực hành cắt tiêu bản thực vật. Loại sử dụng cho phòng thí nghiệm, dao không gỉ, sắc bén; trục quay có zen < 0,1 mm.	Chiếc	6		
22	Lammen 22x22mm						100 cái/hộp	hộp	10		
23	Lưới amiant						kích thước 15 x15 cm/cái	cái	30		
24	Bộ ảnh mẫu thực vật						Ảnh vi phẫu lá cây, Thân cây, Rễ cây. Ảnh Sơ đồ cấu tạo lá cây, Thân cây, Rễ cây. Ảnh hình thái lá cây, thân cây, rễ cây. Ảnh hoa, quả và hạt, tế bào mô. Bộ ảnh có 100 cây thuốc.	bộ	1		
25	Bộ Tiêu bản mẫu thực vật						Sử dụng để hướng dẫn và thực hành nhận thức cấu tạo vi phẫu các bộ phận của cây. Có đủ tiêu bản của rễ, thân, lá. Hình ảnh màu rõ nét, đủ các mô đặc trưng cho từng loại	bộ	8		
III	Thiết bị										
1	Đèn soi sắc ký bản mỏng (Đèn UV)						-Đèn hai bước sóng: 254 nm và 365nm - Bộ lọc bước sóng trung tâm: 50x150mm	Cái	1		
2	Nồi đun cách thủy						Nồi đun cách thủy 6 lỗ, Công suất 1500W	Cái	1		

Stt	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm Sản xuất	Xuất xứ	Hãng sản xuất	Quy cách/ Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12=10*11
3	Máy huyết áp cơ						Máy đo huyết áp cơ, đo huyết áp bằng phương pháp bơm hơi và áp suất tạo ra từ băng quấn, kích thước khoảng 23 x 4 x 10 cm, máy có đồng hồ đo áp suất, cùng với tai nghe có độ khuếch đại lớn.	Bộ	4		
4	Máy huyết áp điện tử						Máy đo huyết áp bắp tay tự động	Bộ	3		
5	Cân phân tích điện 4 số						Cân điện tử phân tích kỹ thuật, Mức cân 220g, sai số 0.0001g, 4 số lẻ	Cái	1		
6	Bếp điện						Bếp hồng ngoại đơn, công suất 2000W, mặt bếp được làm từ kính cường lực siêu bền, chống trầy xước	Cái	1		
7	Máy bơm hút chân không						Công suất tối đa: 80W Dòng tối đa: 0.4A Chân không tối đa: 105mbar Tốc độ dòng tối đa: 34 lít/phút Có bơm hơi âm/ điều chỉnh chân không Có bảo vệ chống tràn Tốc độ quay: 1450 vòng/phút Mã lực: 1/6HP, Độ ồn: 52 dB Khối lượng tịnh: 5.2 kg Kích thước (LxWxH): 30.1 x 13.5 x 20.4 cm Nguồn điện: 220V, 50Hz	Cái	1		
8	Tivi 55 inch						Smart tivi 55 inch	Cái	1		
IV	Được liệt										
1	Lạc tiên						Bột xay thô	kg	1,0		
2	Long nhãn						Tinh thể	kg	0,1		
3	Tinh bột gạo						Bột xay mịn, không lẫn bột khác	kg	0,3		

Stt	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm Sản xuất	Xuất xứ	Hãng sản xuất	Quy cách/ Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12=10*11
4	Tinh bột đậu xanh						Bột xay mịn, không lẫn bột khác	kg	0,1		
5	Tinh bột bắp						Bột xay mịn, không lẫn bột khác	kg	0,1		
6	Tinh bột mì						Bột xay mịn, không lẫn bột khác	kg	0,1		
7	Tinh bột sắn dây						Bột xay mịn, không lẫn bột khác	kg	0,1		
8	Tinh bột khoai tây						Bột xay mịn, không lẫn bột khác	kg	0,1		
9	Phèn chua						Tinh thể	kg	0,1		
V	Thuốc										
1	NaCl 0.9 %						Lốc 10 lọ, 10ml/ lọ	Lọ	2		
2	Adrenalin 0.1%						Ống 1ml	Ống	4		
3	Atropin sulfat 0.1%						Hộp 1 lọ 10ml	Lọ	1		
4	Strychnin 0.1%						Ống 1ml	Ống	50		
5	Lidocain HCl 3%						Hộp 100 ống, 2ml/ ống	Ống	2		
6	Procain HCl 2%						Ống 2ml	Ống	1		
7	Thiopental						Lọ 1 gam	Lọ	4		
8	Bupivacain						Ống 2ml	Ống	10		
9	Halothan						Chai 125ml	Chai	10		
10	Ketamin						Lọ 20mg/ml	Lọ	10		
11	Phenobarbital 100mg						Hộp 10 vỉ x 10 viên	Hộp	1		
12	Haloperidol 1,5mg						Hộp 10 vỉ x 25 viên	Hộp	1		
13	Clopromazin 25mg						Hộp 10 vỉ x 10 viên	Hộp	1		
14	Carbamazepin 200mg						Hộp 20 vỉ x 10 viên	Hộp	1		
15	Amitriptylin						Hộp 10 vỉ x 10 viên	Hộp	1		
16	Fluoxetin 20mg						Hộp 10 vỉ x 10 viên	Hộp	1		
17	Primidon 250mg						Hộp 10 vỉ x 10 viên	Hộp	1		
18	Gabapentin 100mg						Hộp 1 vỉ x 10 viên	Hộp	1		
19	Buspirol HCl						Hộp 10 vỉ x 10 viên	Hộp	1		
20	Zolpidem 10mg						Hộp 1 vỉ x 14 viên	Hộp	3		
21	Acid valproic						Hộp 10 vỉ x 10 viên	Hộp	1		
22	Cafein						Ống tiêm 0,07g/ml	Ống	10		
23	Long não						Ống tiêm 0,2g/2ml	Ống	10		
24	Cồn long não						Lọ 10%, thể tích 30ml	Lọ	10		
25	Niketamid						Lọ 10ml (dùng uống)	Lọ	10		
26	Niketamid						Ống tiêm 250mg/ml	Ống	10		

Stt	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm Sản xuất	Xuất xứ	Hãng sản xuất	Quy cách/ Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12=10*11
27	Strychnin sulfat						Ống tiêm 1mg/1ml	Ống	10		
28	Indometacin 25mg						Hộp 10 vỉ x 30 viên	Hộp	1		
29	Tenoxicam 20mg						Hộp 2 vỉ x 10 viên	Hộp	1		
30	Etoricoxib 60						Hộp 10 vỉ x 10 viên	Hộp	1		
31	Sulfaguanidin 500mg						Hộp 10 vỉ x 10 viên	Hộp	1		
32	Sulfadiazin						Tuýp	Tuýp	10		
33	Cefixim 200mg						Hộp 2 vỉ x 10 viên	Hộp	5		
34	Cefotaxim 1g						Hộp 10 lọ	Hộp	1		
35	Cefepim 1g						Hộp 10 lọ	Hộp	1		
36	Tobramycin 80mg						Ống tiêm 25 x 2ml	Hộp	1		
37	Kanamycin						Hộp 10 vỉ x 10 viên	Hộp	1		
38	Amikacin						Lọ tiêm 2500mg/2ml	Lọ	10		
39	Isoniazid 100mg						Hộp 10 vỉ x 10 viên	Hộp	1		
40	Rifampicin 300mg						Hộp 10 vỉ x 10 viên	Hộp	1		
41	Ethambutol 400mg						Hộp 20 vỉ x 10 viên	Hộp	1		
42	Streptomycin 1g						Hộp 50 lọ	Lọ	10		
43	Pyrazinamid 500mg						Hộp 10 vỉ x 10 viên	Hộp	1		
44	Ethionamid						Hộp 10 vỉ x 10 viên	Hộp	1		
45	Dapson 50mg						Hộp 2 vỉ x 10 viên	Hộp	5		
46	Clofazimin 50mg						Hộp 10 vỉ x 10 viên	Hộp	1		
47	Fansidar						Hộp 1 vỉ x 3 viên	Hộp	1		
48	Mefloquin 250mg						Hộp 1 vỉ x 10 viên	Hộp	1		
49	Cloroquin 250mg						Hộp 10 vỉ x 10 viên	Hộp	1		
50	Artesunat 50mg						Hộp 1 vỉ x 10 viên	Hộp	1		
51	Quinin sulfat 250mg						Hộp 10 vỉ x 10 viên	Hộp	1		
52	Piperazin						Hộp 10 vỉ x 10 viên	Hộp	1		
53	Pyraltel pamoat 125mg						Hộp 1 vỉ x 6 viên	Hộp	5		
54	Niclosamid 500mg						Hộp 2 vỉ x 2 viên	Hộp	10		
55	Emetin hydroclorid						Hộp 10 vỉ x 10 viên	Hộp	1		
56	Dehydrometin						Hộp 10 vỉ x 10 viên	Hộp	1		
57	Secnidazol 500 mg						Hộp 1 vỉ x 4 viên	Hộp	10		
58	Ivermectin						Hộp 1 vỉ x 4 viên	Hộp	10		
59	Griseofulvin						Hộp 2 vỉ x 10 viên	Hộp	5		

Stt	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm Sản xuất	Xuất xứ	Hãng sản xuất	Quy cách/ Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12=10*11
60	Nystatin						Hộp 2 vỉ x 8 viên	Hộp	5		
61	Ketoconazol						Hộp 10 tuýp x 5 gam/ tuýp	Tuýp	10		
62	Acyclovir						Hộp 10 tuýp x 5 gam/ tuýp	Tuýp	10		
63	Milian						Lốc 10 chai, 18 ml/ chai	Chai	10		
64	Povidin						Lốc 10 chai, 20 ml/ chai	Chai	10		
65	Cồn BSI						Chai 20ml	Chai	10		
Tổng cộng (Đã bao gồm thuế VAT, phí vận chuyển, giao hàng tận nơi)											

Ghi chú: Bổ sung thời gian bảo hành (nếu có) của vật tư, thiết bị vào cột Quy cách/ Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản

2 Báo giá này có hiệu lực trong vòng.....ngày, kể từ ngày....tháng.....năm.....

3 Thời gian thực hiện hợp đồng: ngày

4 Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Các vật tư nêu trong báo giá đều mới, chưa qua sử dụng, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng
- Giá trị của các vật tư nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.....tháng.....năm.....
Đại diện hợp pháp nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))